



Những nhân tố ảnh hưởng đến quyết định RA ĐI TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC của người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành

1. Phong trào yêu nước chống Pháp **DIỄN RA SÔI NỔI** nhưng đều **THẤT BẠI**



Chủ nghĩa đế quốc tranh giành, xô xát nhau và bắt tay để nô dịch các dân tộc nhỏ.  
Phát sinh mâu thuẫn mới giữa các dân tộc thuộc địa với đế quốc thực dân.  
Phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc phát triển, lan rộng.

2. Những **CHUYỂN BIẾN** của **TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ** **THẾ GIỚI**

3. **PHẨM CHẤT** và **TRÍ TUỆ** của **NGUYỄN TẤT THÀNH**

- Sớm tiếp cận với tư tưởng lớn của phương Đông và văn hoá phương Tây.
- Hun đúc tinh thần yêu nước, hoài bão lớn khi chứng kiến nhân dân khổ cực.
- Lời cuốn bởi khẩu hiệu "tự do, bình đẳng, bác ái" và mong muốn tìm hiểu "cái gì ẩn dấu sau" những từ đẹp đó.



# 1911

Ngày 5-6-1911, trên con tàu Amiral Latouche Tréville, từ cảng Sài Gòn, Nguyễn Tất Thành đã rời Tổ quốc, bắt đầu cuộc hành trình 30 năm tìm con đường giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước.



Với một sự nhạy cảm đặc biệt, Nguyễn Tất Thành không đi sang nước Nhật, không tìm về châu Á mà Người sang nước Pháp, đến tận nơi nước đang cai trị mình, đến tận châu Âu, nơi đang có sự phát triển vượt bậc về kinh tế, về văn hóa, về chính trị để tìm hiểu xem người ta làm như thế nào rồi trở về cứu giúp đồng bào. Bác ra đi, hành trang chỉ là lòng yêu nước, thương dân sâu sắc, quyết tâm tìm con đường cứu nước, cứu dân.

Sau thời gian ở Pháp, Nguyễn Tất Thành tiếp tục cuộc hành trình đi qua nhiều châu lục khác. Suốt chặng đường bốn ba, cuộc sống đầy gian khổ nhưng không làm Người chùn bước, trái lại, càng tôi luyện, hun đúc lòng yêu nước nồng nàn với mục tiêu giải phóng dân tộc kiên định. Người tranh thủ mọi thời cơ để học hỏi, nghiên cứu các học thuyết cách mạng, hòa mình vào thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động ở các nước tư bản và thuộc địa.



# BẾN NHÀ RỒNG

“NƠI IN DẤU CHÂN BÁC”



*Địa chỉ Bến Nhà Rồng: số 01 Nguyễn Tất Thành, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.  
Nơi đây hiện là Bảo tàng Hồ Chí Minh (Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh)*



# NHÓM SỬ

## LE DROIT DES PEUPLES

Depuis la victoire des Alliés, tous les peuples sougés frémissent d'espoir devant la perspective de l'exercice de leur droit et de justice qui doit garantir pour eux en vertu des engagements formels et solennels, pris devant le monde entier par les différents puissances de l'Entente dans la lutte de la Civilisation contre la Barbarie.

- 1. Amnistie générale en faveur de tous les combattants politiques indigènes ;
- 2. Réforme de la justice Indo-Chinoise par l'octroi aux indigènes des mêmes garanties judiciaires qu'aux Européens, et la suppression complète et définitive des Tribunaux d'exception qui sont des instruments de terreur et d'oppression contre le peuple ;
- 3. Liberté de Presse et d'Opinion ;
- 4. Liberté d'association et de réunion ;
- 5. Liberté d'émigration et de voyage à l'étranger ;
- 6. Liberté d'enseignement et d'étude de tous les professions des écoles d'enseignement technique et professionnel à usage des indigènes ;
- 7. Remplacement du régime des décrets par le régime des lois ;
- 8. Délégation permanente d'indigènes élus, auprès du Parlement Français pour le tenir au courant des desiderata indigènes.

Le Peuple Annamite, en présentant les revendications ci-dessus formulées, compte sur la justice mondiale de toutes les Puissances et en conséquence en particulier à la Intervention du Noble Peuple Français qui tient son sort entre ses mains et qui, la France étant une République, est censé l'avoir pris sous sa protection. En se réclamant de la protection du Peuple Français, le Peuple Annamite, bien loin de s'humilier, s'honore au contraire ; car il sait que le Peuple Français représente la Liberté et la Justice, et ne renonce jamais à son sublime idéal de Fraternité universelle. En conséquence, en contant la voix des opprimés, le Peuple Français ne son devoir envers la France et envers l'Humanité.

Pour le Peuple Annamite,  
Nguyễn Ái Quốc.

Comme socialistes sincères, défendant les droits de tous les Peuples, nous appuyons les revendications des Annamites victimes des crimes de Colonisation Française, comme nous soutenons les revendications des Egyptiens victimes de l'impérialisme anglais.

REVUE, 19 Juin 1919.  
L'HUMANITÉ.



# 1919

Ngày 18/6/1919, thay mặt những người yêu nước Việt Nam tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc gửi đến Hội nghị hòa bình Versailles bản "Yêu sách của nhân dân An Nam" (bản Yêu sách).

Đây là một sự kiện lịch sử gắn liền với sự xuất hiện lần đầu tiên tên gọi Nguyễn Ái Quốc, đề tài đây, tên tuổi, sự nghiệp vĩ đại của Người cống hiến cho dân tộc và nhân loại được tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Nhà văn hóa kiệt xuất Hồ Chí Minh.

"Yêu sách của nhân dân An Nam" của Nguyễn Ái Quốc là bản tuyên bố chính trị đầu tiên của nhân dân Việt Nam, mở đầu cho cuộc đấu tranh đòi quyền dân tộc cơ bản, quyền tự quyết thiêng liêng của dân tộc.

Rất đông các nhà ngoại giao tụ tập ở Phòng Kính trong cung điện Versailles rộng lớn tại Hội nghị hòa bình kết thúc Chiến tranh thế giới thứ nhất vào năm 1919.



# 1930

Từ ngày 3 đến 7-2-1930, Hội nghị hợp nhất ba tổ chức Cộng sản họp tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) dưới sự chủ trì của đồng chí Nguyễn Ái Quốc. Hội nghị nhất trí thành lập đảng thống nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình tóm tắt và Điều lệ vắn tắt của Đảng. Ngày 3 tháng 2 năm 1930 trở thành Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Đó là một mốc lớn đánh dấu bước ngoặt trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước kéo dài mấy chục năm. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh, đường lối cách mạng đúng đắn chứng tỏ giai cấp công nhân Việt Nam đã trưởng thành, đủ sức lãnh đạo cách mạng.



Theo Dấu  
**CHÂN BÁC**

**NHÓM SỬ**



**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM QUANG VINH MUÔN NĂM!**





**Ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập,  
khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa,  
mở ra kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc**





## NHÓM SỬ



# 1954

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ, đỉnh cao của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, trước hết là thắng lợi của đường lối chính trị, đường lối quân sự đúng đắn và sáng tạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Sau chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954), Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết. Quân Pháp rút về nước, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng. Theo Hiệp định Giơ-ne-vơ, sau 2 năm sẽ tổ chức Tổng tuyển cử thống nhất nước Việt Nam. Nhưng đế quốc Mỹ với ý đồ xâm lược Việt Nam từ lâu, đã lợi dụng cơ hội, gạt Pháp ra, nhảy vào tổ chức, chỉ huy nguy quyền, nguy quân tay sai, viện trợ kinh tế quân sự, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, chia cắt lâu dài nước ta. Cả dân tộc ta lại bước vào cuộc chiến đấu chống xâm lược mới. Trước bối cảnh đó, Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục lãnh đạo nhân dân thực hiện đồng thời hai nhiệm vụ chiến lược: Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.



*“Điện Biên Phủ là cột mốc bằng vàng  
trong lịch sử dân tộc, đánh dấu nơi chủ  
nghĩa thực dân lặn xuống dốc và tan  
rã, khởi đầu quá trình phi thực dân  
hóa trên phạm vi toàn thế giới”*

***Hồ Chí Minh***





Theo Dấu  
**CHÂN BÁC**

## NHÓM SỬ



**CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH**  
18/5/1890 – 2/9/1969

# 1969

Vào 9 giờ 47 phút ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vĩnh biệt chúng ta, trở về với thế giới người hiền. Trái tim của con người có tấm lòng nhân hậu nhất đã ngừng đập. Khối óc của nhà tư tưởng lỗi lạc nhất đã ngừng suy nghĩ. Trong Thông cáo đặc biệt của Đảng và Nhà nước ta khi đó, cũng như trong Điều trần của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam tại Lễ truy điệu trong thê Người sáng 9/9/1969, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử đều nhấn mạnh: "Hồ Chủ tịch kính yêu của chúng ta không còn nữa! Tổn thất này vô cùng lớn lao! Đau thương này thật là vô hạn! Dân tộc ta và Đảng ta mất một vị lãnh tụ thiên tài và một người thầy vĩ đại. Phong trào cộng sản quốc tế, phong trào giải phóng dân tộc và cả loài người tiến bộ mất một chiến sĩ lỗi lạc, một người bạn chiến đấu kiên cường và thân thiết. Đồng bào và chiến sĩ cả nước ta thương nhớ Người khôn xiết! Anh em và bầu bạn khắp năm châu cùng chia sẻ nỗi đau buồn sâu sắc của chúng ta"

**9 giờ 47 phút ngày 2/9/1969**  
(21/7/1969 Âm Lịch)

## MỘT TRÁI TIM HỒNG NGỪNG ĐẬP





Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh  
được khởi công vào ngày  
2/9/1973 và được khánh  
thành ngày 29/8/1975 – Đây  
là nơi gìn giữ di hài Chủ tịch  
Hồ Chí Minh để đồng bào,  
nhân dân cả nước có thể đến  
viếng thăm Bác

Địa chỉ: 8 Hùng Vương,  
Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội  
(Quảng trường Ba Đình)